TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày: 28/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vừ Thị Hoa
2. Ông Đinh Xuân Thủy

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 28/9/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/TLST-HS, ngày 08/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022 đối với bị cáo:

Lù Thị B(Tên gọi khác: không) - Sinh ngày: 01/01/1982; Tại: Tân Uyên, Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: bản M, xã H, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông: Lù A Vả - sinh năm: 1967 và bà: Tráng Thị Bia – Sinh năm: 1968; Bị cáo có chồng: Vàng A Lầu – Sinh năm: 1986 và 04 con; tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Ngày 31/3/2021, Lù Thị Bbị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 20 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị cáo chưa thi hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 09 giờ 20 phút ngày 31/5/2022, tạm giam ngày 08/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. *(Có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ sáng ngày 31/5/2022, Lù Thị Bđi bộ từ nhà bản M, xã H, huyện Tân Uyên đến bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Theo Lù Thị Bkhai nhận: tại bản Noong Thăng, Bđi vào nhà một người có tên là "Páo" thì gặp một người phụ nữ không rõ lai

lịch. Qua nói chuyện, Bđã mua của người phụ nữ đó 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau đó, Bchia số Heroine mua được thành 02 gói nhỏ và cất giấu trong ống quần bên trái, mục đích để sử dụng. Đến 07 giờ 40 phút ngày 31/5/2022, khi Bđang ở bản N, xã P, huyện Than Uyên thì bị Công an Phúc Than, huyện Than Uyên bắt quả tang. Vật chứng thu giữ trong ống quần bên trái của Lù Thị B02 gói Heroine, trong đó: 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng; 01 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 69/KLGĐ ngày 31/5/2022 của người giám định theo vụ việc kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Lù Thị Bcó tổng khối lượng 1,55 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 450/GĐ-KTHS ngày 03/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (mẫu) chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm 1,31 gam; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của Lù Thị B. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 85/CT-VKS ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Lù Thị Bvề tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lù Thị Bphạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lù Thị Btừ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 – Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 01 năm 08 tháng tù của bản án số 50/2021/HSST, buộc bị cáo phải chấp hành từ 03 năm 08 tháng đến 04 năm 02 tháng tù (khấu trừ 04 ngày tạm giữ). Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 31/5/2022.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 1,31 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật nên ngày 31/5/2022, tại bản N, xã P, Lù Thị Bđã có hành vi tàng trữ trái phép 1,55 gam Heroine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo Lù Thị Bđã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết hạn chế. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: năm 2021, bị cáo Bbị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 20 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, đang hoãn thi hành án. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"tái phạm"* theo điểm h khoản 1 Điều 52 – Bộ luật hình sự.

Trong thời gian tạm hoãn thi hành án phạt tù do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi, lợi dụng vào chính sách khoan hồng của pháp luật, bị cáo Lù Thị Bkhông lấy đó làm bài học tự giáo dục cho bản thân, vì nghiện chất ma túy và

để có ma túy sử dụng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mà pháp luật nghiêm cấm thể hiện thái độ rất coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, lại là đối tượng nghiện chất ma túy, không có thu nhập nào khác, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam sẽ được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 1,31 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Lù Thị Bkhai mua của một người tên Páo, qua xác minh, tại bản Noong Thăng không có ai tên là Páo nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phủ phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Lù Thị B**phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lù Thị B02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 – Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 01(một) năm 08 (tám) tháng tù của bản án số 50/2021/HSST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, buộc bị cáo phải thi hành chung cho cả hai bản án là 04 (bốn) năm tù.

Khấu trừ cho bị cáo 04 ngày tạm giữ tại bản án số 50/2021/HSST. Thời hạn chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 03 (ba) năm 11 (mười một) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày tù tính từ ngày 31/5/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa 1,31 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/9/2022 giữa Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Thị Bầu.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã H (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đinh Xuân Thủy	**Vừ Thị Hoa**	**Lương Thị Mỹ Hằng**